**TOÀ ÁN NHÂN DÂN**
**HUYỆN HẢI HÀ**
**TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2023/HS-ST
Ngày: 16/11/2023

# NHÂN DANH
# NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI HÀ, TỈNH QUẢNG NINH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* **Ông Đoàn Minh Chiến**

*Các Hội thẩm nhân dân:* - **Ông Phạm Văn Kha**

- **Ông Nguyễn Đức Hạnh**

***- Thư ký phiên tòa:*** ông **Lê Thành Nam**, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên toà:*** ông **Đặng Đức Trung**, Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 11 năm 2023, tại điểm cầu trung tâm - trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh và điểm cầu thành phần – phòng xét xử trực tuyến Nhà tạm giữ Công an huyện Hải Hà, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 22/2023/HSST ngày 27/10/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2023/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vũ Văn T** (Không có tên gọi khác); sinh ngày 19/7/1990, tại H, Quảng Ninh;

Nơi cư trú: thôn 1, xã Q, huyện H, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn K và bà Nguyễn Thị N; có vợ là Lê Thu H và 02 con; tiền án, tiền sự: không có; nhân thân: ngày 28/8/2009 bị Tòa án nhân dân huyện Hải Hà xử phạt 54 tháng tù về tội "Cướp tài sản" và "Trộm cắp tài sản", ngày 21/10/2009 bị Tòa án nhân dân huyện Hải Hà xử phạt 05 năm 06 tháng tù về tội "Trốn khỏi nơi giam giữ" và "Cướp tài sản".

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 04/8/2023, hiện tạm giam tại Nhà tạm giữ công an huyện Hải Hà. Có mặt tại điểm cầu phòng xét xử trực tuyến Nhà tạm giữ Công an huyện Hải Hà.

***Người chứng kiến*:**

- Anh Nguyễn Thành L, sinh năm 1982; nơi cư trú: thôn 1, xã P, huyện H, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt tại phiên tòa.

- Anh Hà Văn H, sinh năm 1997; nơi cư trú: thôn 7, xã P, huyện H, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt tại phiên tòa.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ, ngày 04/8/2023, tại khu vực đường liên thôn thuộc thôn 1, xã Q, huyện H, tỉnh Quảng Ninh, Đội cảnh sát điều tra tội phạm về hình sự - kinh tế - ma túy Công an huyện Hải Hà tiến hành kiểm tra hành chính đối với Vũ Văn T phát hiện trong tú quần bên trái phía trước T đang mặc có 01 khẩu trang màu xám bên trong chứa: 02 túi nilon trong suốt bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng; 01 túi nilon trong suốt bên trong có chứa 02 viên nén màu da cam; 01 túi nilon trong suốt bên trong có chứa 01 viên nén màu da cam. Vũ Văn T khai nhận chất tinh thể màu trắng là ma túy Ketamine, 03 viên nén màu da cam là ma túy thuốc lắc, T cất giấu nhằm mục đích bán cho 01 người đàn ông (không rõ lai lịch, địa chỉ) đã liên hệ với T trước đó với giá 4.800.000đ (bốn triệu tám trăm nghìn đồng). Tiến hành khám xét tại nơi ở của Vũ Văn T, cơ quan công an còn thu giữ 27 (hai mươi bảy) viên nén màu da cam đựng trong 01 túi nilon được cất giấu trong túi áo khoác. Vũ Văn T khai nhận toàn bộ số ma túy bị thu giữ T mua của một người đàn ông tên Kiên (không rõ lai lịch địa chỉ) với giá 15.400.000đ (mười lăm triệu bốn trăm nghìn đồng).

Tại bản Kết luận giám định số 1149/KL-KTHS ngày 11/8/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, kết luận: Chất tinh thể màu trắng đựng trong 02 túi nilon thu giữ của Vũ Văn T khi bắt quả tang là ma túy loại Ketamine, tổng khối lượng 1,236 gam; 03 viên nén đựng trong 02 túi nilon thu giữ của Vũ Văn T khi bắt quả tang là ma túy loại Methamphetamine khối lượng 1,507 gam; 27 viên nén đựng trong 01 túi nilon thu giữ khi khám xét tại nơi ở của Vũ Văn T là ma túy loại Methamphetamine khối lượng 13,409 gam. Tổng khối lượng ma túy Methamphetamine là 14,916 gam.

Người chứng kiến anh Hà Văn Huy và anh Nguyễn Thành Long trong quá trình điều tra có nội dung lời khai thể hiện được chứng kiến lực lương công an thành phố Móng Cái kiểm tra hành chính đối với Vũ Văn T, phát hiện và thu giữ 02 túi nilon trong suốt bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng, 01 túi nilon trong suốt bên trong có chứa 02 viên nén màu da cam, 01 túi nilon trong suốt bên trong có chứa 01 viên nén màu da cam, T khai nhận là ma túy Ketamine và thuốc lắc, T cất giấu trong người nhằm mục đích bán cho người khác.

Ngoài số ma túy thu giữ của Vũ Văn T, cơ quan công an còn thu giữ: 01 điện thoại OPPO màu tím than, 01 chiếc áo khoác màu sữa, 100 túi nilon trong suốt một đầu có khóa kẹp màu đỏ, 20 túi nilon trong suốt một đầu có khóa kẹp màu xanh, 01 căn cước công dân mang tên Vũ Văn T và 9.200.000đ (chín triệu hai trăm nghìn đồng).

Quá trình điều tra không xác minh được lai lịch địa chỉ của người đàn ông tên Kiên đã bán ma túy cho bị cáo và người đàn ông gọi điện thoại mua ma túy của bị cáo.

*Tại Bản cáo trạng số 24/CT-VKS-HH, ngày 25/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh truy tố bị cáo Vũ Văn T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.*

***)Tại phiên tòa**:

Bị cáo Vũ Văn T khai nhận toàn bộ hành vi bị cáo thực hiện như nội dung vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố đã giữ nguyên quyết định

truy tố bị cáo về tội danh "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự; sau khi phân tích nội dung vụ án, tính nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đã đề nghị với Hội đồng xét xử:

*- Áp dụng điểm p khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo Vũ Văn T từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", thời hạn tù tính từ ngày bắt 04/8/2023;*

*- Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:*

*+ Tịch thu tiêu hủy: Số ma túy hoàn lại sau giám định trong phong bì niêm phong số 1149/KL-KTHS; 01 khẩu trang màu xám; 01 áo khoác màu sữa; 100 túi nilon kích thước (2,5x2)cm; 20 túi nilon kích thước (2,5x2,5)cm; 01 sim điện thoại.*

*+ Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO màu tím than.*

*+ Trả lại bị cáo: 01 căn cước công dân mang tên Vũ Văn T; số tiền 9.200.000 đồng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.*

Bị cáo không tranh luận với lời luận tội của Đại diện Viện kiểm sát và nói lời nói sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hải Hà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hà, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh, điều khoản áp dụng:

Căn cứ vào bản Kết luận giám định số 1149/KL-KTHS, ngày 11/8/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, Biên bản bắt người phạm tội quả tang và Biên bản khám xét ngày 04/8/2023, nội dung khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người chứng kiến cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: ngày 04/8/2023, tại khu vực thôn 1, xã Q, huyện Hải Hà, bị cáo Vũ Văn T có hành vi cất giấu 14,916 gam ma túy, loại Methamphetamine và 1,236 gam ma túy, loại Ketamine, nhằm mục đích bán kiếm lời.

Bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi do lỗi cố ý, xâm phạm đến chính sách của Nhà nước về quản lý các chất ma túy. Do đó, hành vi tàng trữ 14,916 gam Methamphetamine và 1,236 gam Ketamine (tỷ lệ % về khối lượng là 14,916/30x100% + 1,236/100x100% = 50,956% <100% theo

quy định tại khoản 3 Điều 5 Nghị định số 19/2018/NĐ-CP, ngày 02/02/2018 quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật Hình sự năm 2015), đã cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Quan điểm truy tố và luận tội của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hà là có căn cứ pháp lý.

Điều 251 Bộ luật hình sự quy định:

*"1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.*

*2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:*

*....*

*p) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm h đến điểm o khoản này;".*

Xét tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an xã hội ở địa phương. Đây còn là nguyên nhân gây các loại tội phạm khác, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Mặc dù nhận thức rõ tác hại của ma túy, nhưng do không chịu tu dưỡng bản thân, thiếu ý thức chấp hành pháp luật, không chịu khó lao động, bị cáo mua ma túy để bán kiếm lời. Do đó việc đưa bị cáo ra xét xử công khai và áp dụng hình phạt tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là cần thiết, mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phục vụ công tác đấu tranh phòng chống tội phạm.

[3] Về áp dụng tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hình phạt bổ sung:

*Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự*: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên bị cáo có nhân thân đã bị Tòa án nhân dân huyện Hải Hà xử phạt 54 tháng tù về tội "Cướp tài sản" và "Trộm cắp tài sản" và bị xử phạt 05 năm 06 tháng tù về tội "Trốn khỏi nơi giam giữ" và "Cướp tài sản", do đó cần xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

*Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Bị cáo không có tiền án, tiền sự, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự, người phạm tội còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền, xét thấy bị cáo kiếm lời từ việc mua bán trái phép chất ma túy, do đó cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Sau khi xem xét, đánh giá tính chất của vụ án, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, khối lượng chất ma túy bị cáo tàng trữ để bán kiếm lời, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo trong khung hình phạt đã truy tố mới có thể cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã

hội.

[5] Về vật chứng và xử lý vật chứng:

Số ma túy hoàn lại sau giám định cùng vỏ bao gói được niêm phong trong 01 phong bì số 1149/KL-KTHS, ngày 11/8/2023, đây là vật cấm tàng trữ lưu hành, vật không có giá trị, căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy.

01 chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO màu tím than thu giữ của bị cáo, đây là phương tiện bị cáo dùng để liên lạc bán ma túy, căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước; 01 thẻ sim điện thoại gắn với điện thoại OPPO cần tịch thu tiêu hủy;

01 khẩu trang màu xám, 01 áo khoác màu sữa, 100 túi nilon kích thước (2,5x2)cm, 20 túi nilon kích thước (2,5x2,5)cm, là vật không có giá trị, căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, cần tịch thu tiêu hủy.

01 căn cước công dân mang tên Vũ Văn T, số tiền 9.200.000đ (chín triệu hai trăm nghìn đồng) thu giữ của bị cáo đây là giấy tờ tùy thân, tài sản của bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội, căn cứ vào điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự cần trả lại cho bị cáo.

[6] Đối với người đàn ông tên Kiên bán ma túy cho bị cáo và người đàn ông gọi điện mua ma túy của bị cáo, quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ nên không có căn cứ để xử lý.

*Về nghĩa vụ chịu án phí hình sự:* Buộc bị cáo Vũ Văn T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên:

## QUYẾT ĐỊNH:

**Căn cứ:** điểm p khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

**Xử phạt**: Bị cáo Vũ Văn T 08 (tám) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/8/2023.

Hình phạt bổ sung: Phạt tiền đối với bị cáo Vũ Văn T số tiền phạt là 9.200.000đ (chín triệu hai trăm nghìn đồng).

***)Về vật chứng và xử lý vật chứng:**

Căn cứ vào điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì số 1149/KL-KTHS, ngày 11/8/2023, 01 thẻ sim điện thoại gắn trong chiếc điện thoại OPPO màu tím than, 01 khẩu trang màu xám, 01 áo khoác màu sữa, 100 túi nilon kích thước (2,5x2)cm, 20 túi nilon kích thước (2,5x2,5)cm

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu tím than;

- Trả lại cho bị cáo Vũ Văn T 01 căn cước công dân mang tên Vũ Văn T.

- Trả lại cho bị cáo Vũ Văn T 9.200.000đ (chín triệu hai trăm nghìn đồng).

*Toàn bộ số vật chứng trên hiện do Chi cục thi hành án dân sự huyện Hải Hà quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 03/CCTHADS, ngày 25/10/2023.*

*) **Về nghĩa vụ chịu án phí sơ thẩm:**

Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Vũ Văn T phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

***)Về quyền kháng cáo:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 331 và khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận**:*
*- TAND tỉnh Quảng Ninh;*
*- VKSND tỉnh Quảng Ninh;*
*- VKSND huyện Hải Hà;*
*- Công an huyện Hải Hà;*
*- Cơ quan THAHS&HTTP CA Hải Hà;*
*- Chi cục THADS huyện Hải Hà;*
*- Sở tư pháp tỉnh Quảng Ninh;*
*- Bị cáo;*
*- Lưu án văn + Hồ sơ vụ án.*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đoàn Minh Chiến**

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN**

***Đinh Thanh Hoàn  Nguyễn Văn Giang***

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***Đoàn Minh Chiến***

***Nơi nhận:***
*- TAND tỉnh Quảng Ninh;*
*- VKSND tỉnh Quảng Ninh;*
*- VKSND thành phố Móng Cái;*
*- Công an thành phố Móng Cái;*
*- Bị cáo; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;*
*- Sở tư pháp tỉnh Quảng Ninh;*
*- Thi hành án HS+DS;*
*- Lưu án văn + Hồ sơ vụ án.*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đoàn Minh Chiến**

| CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN | THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA |
|---|---|
| ***Nguyễn Thị Ngọc  Nguyễn Thế Căn*** | ***Đoàn Minh Chiến*** |

***Nơi nhận:***
*- TAND tỉnh Quảng Ninh;*
*- VKSND tỉnh Quảng Ninh;*
*- VKSND thành phố Móng Cái;*
*- Công an thành phố Móng Cái;*
*- Bị cáo;*
*- Sở tư pháp tỉnh Quảng Ninh;*
*- Thi hành án HS+DS;*
*- Lưu án văn + Hồ sơ vụ án.*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đoàn Minh Chiến**

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN**

***Nguyễn Thị Ngọc Nguyễn Thế Căn***

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***Đoàn Minh Chiến***

***Nơi nhận:***
*- TAND tỉnh Quảng Ninh;*
*- VKSND tỉnh Quảng Ninh;*
*- VKSND thành phố Móng Cái;*
*- Công an thành phố Móng Cái;*
*- Bị cáo;*
*- Sở tư pháp tỉnh Quảng Ninh;*
*- Thi hành án HS+DS;*
*- Lưu án văn + Hồ sơ vụ án.*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đoàn Minh Chiến**

| CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN | THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA |
|---|---|
| *Nguyễn Thị Ngọc* *Nguyễn Thế Căn* | *Đoàn Minh Chiến* |

***Nơi nhận**:*
*- TAND tỉnh Quảng Ninh;*
*- VKSND tỉnh Quảng Ninh;*
*- VKSND thành phố Móng Cái;*
*- Công an thành phố Móng Cái;*
*- Bị cáo;*
*- Sở tư pháp tỉnh Quảng Ninh;*
*- Thi hành án HS+DS;*
*- Lưu án văn + Hồ sơ vụ án.*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đoàn Minh Chiến**

| CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN | THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA |
|---|---|
| ***Trần Minh Phương  Nguyễn Thị  Thanh Nga*** | ***Đoàn Minh Chiến*** |

***Nơi nhận:***
- *TAND tỉnh Quảng Ninh;*
- *VKSND tỉnh Quảng Ninh;*
- *VKSND thành phố Móng Cái;*
- *Công an thành phố Móng Cái;*
- *Bị cáo;*
- *Sở tư pháp tỉnh Quảng Ninh;*
- *Thi hành án HS+DS;*
- *Lưu án văn + Hồ sơ vụ án.*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đoàn Minh Chiến**

***Nơi nhận**:*
*- TAND tỉnh Quảng Ninh;*
*- VKSND tỉnh Quảng Ninh;*
*- VKSND thành phố Móng Cái;*
*- Công an thành phố Móng Cái;*
*- Bị cáo; Bị hại; Đại diện người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;*
*- Sở tư pháp tỉnh Quảng Ninh;*
*- Thi hành án HS+DS;*
*- Lưu án văn + Hồ sơ vụ án.*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đoàn Minh Chiến**

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN**

***Lê Thị Ngọc Nhung*** ***Nguyễn Văn Đặng***

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***Đoàn Minh Chiến***

***Nơi nhận**:*
*- TAND tỉnh Quảng Ninh;*
*- VKSND tỉnh Quảng Ninh;*
*- VKSND thành phố Móng Cái;*
*- Công an thành phố Móng Cái;*
*- Bị cáo; Đại diện bị hại.*
*- Sở tư pháp tỉnh Quảng Ninh;*
*- Thi hành án HS+DS;*
*- Lưu án văn + Hồ sơ vụ án.*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đoàn Minh Chiến**